

THÔNG BÁO

Về việc đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2 023/QH15 ngày 09/01/2023; Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh thông báo tiếp nhận và đăng tải lên Cổng thông tin điện tử Sở Y tế danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB), cụ thể như sau:

1. Trạm Y tế Hợp Thịnh (xã Hợp Thịnh, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN số 78/CV-TYT ngày 29/6/2026 (giảm 01, tổng 34) ;
2. Trạm Y tế xã Hoàng Vân (xã Hoàng Vân, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN số 45/TYTHV ngày 29/6/2026 (giảm 03, điều chỉnh 10, tổng 33) ;
3. Phòng khám đa khoa Tâm Đức, Công ty TNHH Y dược Tâm Đức- Bắc Ninh (phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN số 2906/PKĐKTĐTS ngày 29/6/2026 (giảm 03, tổng 36) ;
4. Phòng khám đa khoa CLC Bích Động- Công ty CP Y tế Nham Biền (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN số 24/PKĐKBĐ ngày 30/6/2026 (bổ sung 01, điều chỉnh 01, tổng 36) ;
5. Phòng khám đa khoa An Bình, Công ty CP BVĐK Quốc tế An Bình (phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN số 2906/ĐKHN-AB ngày 29/6/2026 (điều chỉnh 02, tổng 30) ;
6. Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên, Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa Sơn Uyên (xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN số 543/DSĐKHN-BVĐKSU ngày 25/6/2026 (giảm 03, tổng 98) ;
7. Bệnh viện YHCT Ngọc Thiện, Công ty TNHH Bệnh viện Ngọc Thiện (xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN số 13.26/BVNT ngày 01/7/2026 (giảm 01, bổ sung 01, tổng 70) ;
8. Bệnh viện YHCT Tâm Phúc, Công ty Cổ phần Y tế Tâm Phúc (xã Nhã Nam, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN số 20/BVTP ngày 30/6/2026 (giảm 02, điều chỉnh 02, tổng 86)



9. Trạm Y tế xã Hiệp Hòa (xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh) : Danh sách ĐKHN tiếp nhận ngày 29/6/2026 (điều chỉnh 04, tổng 47).

(Chi tiết theo các file Danh sách gửi kèm)

*** Trách nhiệm của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:**

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và các cơ quan quản lý về toàn bộ nội dung đăng ký hành nghề do cơ sở KBCB đề nghị Sở Y tế đăng tải.
- Lưu trữ toàn bộ hồ sơ, tài liệu minh chứng liên quan của cán bộ trong danh sách đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định.
- Phân công nhiệm vụ, quản lý, sử dụng người hành nghề đảm bảo theo đúng các quy định của pháp luật.

Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: 

- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các cơ sở KBCB trên;
- Công TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Lưu: VT, QLHN



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**


Nguyễn Thị Thu Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Trạm Y tế Hiệp Hòa**
2. Đăng ký kinh doanh: số..../... ngày....., cấp lần thứ....., nơi cấp....., địa chỉ trụ sở: thôn Đông Ngàn, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh
3. Giấy phép hoạt động KBCB: 1006/BN-GPHĐ, địa điểm hành nghề: thôn Đông Ngàn, xã Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Ninh; thời gian hoạt động: 24/24 giờ các ngày trong tuần.
4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: **Nguyễn Hồng Bắc**, trình độ Bác sĩ đa khoa, Điện thoại 0912476341
5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: **Nguyễn Hồng Bắc**; CCHN số 0003633/BG-CCHN cấp ngày 01/4/2015, Phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Điện thoại 0912476341
6. Thông tin người lập biểu: Họ tên Nguyễn Trọng Tấn, Phó giám đốc TYT, Điện thoại: 0986.938.903
7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt/Cơ cấu tổ chức: Trạm Y tế
8. Báo cáo đăng ký hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (Cũ + mới): 47 người; Số người đăng ký hành nghề bổ sung: 0; Người hành nghề điều chỉnh thông tin: 04; Thôi hành nghề: 0.

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
TRẠM Y TẾ HIỆP HÒA (cơ sở chính)												
1	Nguyễn Hồng Bắc	024073016769	Bác sĩ đa khoa (năm tốt nghiệp 2002)	0003633/BG-CCHN, ngày 01/4/2015	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sĩ đa khoa - Giám đốc - Phụ trách chuyên môn kỹ thuật Trạm Y tế Hiệp Hòa	Giám đốc	Ban Giám đốc		Không	
2	Trần Thị Trang	019183000948	Kỹ thuật viên xét nghiệm (2006), cử nhân xét nghiệm (2021)	0003688/BG-CCHN	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	Khoa Dược, TBYT,CLS		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Hoàn	019185008177	Cao đẳng Điều Dưỡng(2024)	0003576/BG-CCHH	Điều dưỡng viên	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh		Không	Điều chỉnh nơi làm việc
4	Ngô Đức Bình	024078000638	Bác sĩ đa khoa (năm tốt nghiệp 2013) Chứng chỉ Hoàn Thành lớp siêu âm thực hành năm 2013	006166/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sĩ đa khoa	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh		Không	
5	Nguyễn Thị Hồng Hải	024188005395	Cử nhân điều dưỡng (2024)	0003563/BG-CCHH	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Điều dưỡng	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh		Không	
6	Vũ Quang Huy	024081000831	Dược sĩ trung cấp (2008), dược đại học (2024)	1299/BG-CCHND	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Dược sĩ	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh		Không	
7	Nguyễn Thị Tuyết	024172012907	y sỹ sản nhi ,tốt nghiệp năm 1993,cử nhân y tế công cộng tốt nghiệp năm 2021	0005136/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sỹ khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi-	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
8	Đặng Thị Thái Hòa	019177001522	Y sĩ sản nhi(năm 2015)	0003658/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ sản nhi	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh		Không	
9	La Thị Như Quỳnh	024187014895	Dược sĩ cao đẳng (2022)	1302/BG-CCHND	Tủ thuốc trạm y tế	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Dược sĩ	Không	Khoa Dược, TBYT,CLS		Không	
10	Phạm Ngọc Hiếu	024091008839	Cử nhân YTCC (2025)	0003567/BG-CCHH	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2016	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh		Không	
11	Đặng Thị Ánh	024171008958	Dược sĩ cao đẳng (2020)	1348/BG-CCHND	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Dược sĩ	Không	Khoa Dược, TBYT,CLS		Không	
12	Nguyễn Trọng Tấn	024089018560	Bác sĩ YHDP (2014)	000685/BN-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục phụ lục VII, Thông tư 32/2023/TT-BYT	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sĩ Y học dự phòng	Phó giám đốc	Ban Giám đốc		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
13	Nguyễn Thị Thắng	024184002868	Dược sĩ Cao đẳng (2020); Dược sĩ Đại học (2025)	1307/BG-CCHND, ngày 15/4/2016	Tủ thuốc trạm y tế	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Dược sĩ	Không	Khoa Dược, TBYT,CLS		Không	Điều chỉnh nơi làm việc
14	Đỗ Thị Nam	024187007113	Y sĩ đa khoa(2010)	0003616/BG-CCHND, ngày 15/4/2016	Tham gia sơ cứu, Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ đa khoa	Không	Khoa Khám bệnh, chữa bệnh		Không	Điều chỉnh nơi làm việc
1. Điểm Trạm Y tế Lương Phong (09 người)												
1	Phạm Huy Hoàng	034070020382	Bác sĩ đa khoa (2005)	0003689/BG-CCHND, ngày 15/4/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sĩ đa khoa - Phụ trách chuyên môn kỹ thuật điểm trạm	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	
2	Ngô Thị Huyền	024173015443	Y sĩ Sản nhi(1993)	0003577/BG-CCHND, ngày 15/4/2016	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ sản nhi	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	
3	Dương Minh Long	024082013513	Dược sỹ cao đẳng(2020)	1298/BG-CCHND, ngày 15/4/2016	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Dược sĩ	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
4	Nguyễn Mai Hương	024182002742	Cao đẳng Điều dưỡng(2024)	0003690/BG-CCHH	Điều dưỡng viên	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Điều dưỡng	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	
5	Trần Ngọc Lân	024075017215	Cao đẳng KTXN y học(2024)	0003715/BG-CCHH	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	
6	Trần Quang Đông	024090004814	y sĩ đa khoa (2011)	006176/BG-CCHH	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ đa khoa	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	
7	Nghiêm Thị Chanh	0024171007118	Y sỹ sản nhi(1998)	0003632/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sỹ sản nhi	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	
8	La Văn Trung	024078000643	Y sỹ y học cổ truyền (Năm tốt nghiệp 1996)	0003572/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sỹ YHCT	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	Điều chỉnh nơi làm việc

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
9	Vũ Thị Thảo	0024181013446	Bác sỹ Đa Khoa (2018)	007622/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sĩ đa khoa	Không	Điểm Trạm Y tế Lương Phong		Không	
2. Điểm Trạm Y tế Danh Thắng (09 người)												
1	Đỗ Văn Thao	024069011970	Bác sỹ Đa Khoa 2001	0003618/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sĩ đa khoa - Phụ trách chuyên môn kỹ thuật điểm trạm	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	
2	La Văn Hồng	024067010192	Y sĩ vệ sinh phòng dịch	0003615/BG-CCHN	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ vệ sinh phòng dịch	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	
3	Đỗ Văn Đông	024076002324	Y sỹ y học dân tộc (1999)	0005139/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y học cổ truyền	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
4	Đặng Thị Hằng	024183021130	Điều Dưỡng TC 2006 Cử Nhân Điều Dưỡng Đại Học năm 2020	0003614/BG-CCHH	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Điều dưỡng	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	
5	Nguyễn Thị Dung	024174008420	Y sĩ sản nhi (1995)	0003613/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ sản nhi	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	
6	La Thị Kim Tuyến	024176006945	Y sĩ sản nhi (1999)	0003619/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ sản nhi	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	
7	Ngô Thị Thu Lam	024182016976	Dược sĩ cao Đẳng(2020)	740/BG-CCHND	Quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Dược sĩ	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	
8	Ngô Thị Lưu	024176008759	Y sĩ sản nhi(19970	0003634/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ sản nhi	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
9	Nguyễn Thị Hạnh	024176001508	Y sĩ sản nhi ;Cử nhân YTCC(2025)	0003675/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ sản nhi	Không	Điểm Trạm Y tế Danh Thắng		Không	
3. Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái (8 người)												
1	Trương Thị Luyến	024174001548	Bác sĩ y khoa 2001	0003630/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sĩ đa khoa - Phụ trách chuyên môn kỹ thuật điểm trạm	Không	Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái		Không	
2	Nguyễn Duy Hiền	024067017786	Phòng dịch 1998, Cử nhân	0003628/BG-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ vệ sinh phòng dịch	Không	Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái		Không	
3	Lê Văn Huệ	024077013584	000, Y sĩ Y học cổ	000460/BG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ Y học cổ truyền	Không	Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Vân	024186016911	Dược sĩ Trung học 2006, Dược sĩ cao đẳng 2020	700/BG-CCHND	Quầy thuốc Tủ thuốc Trạm y tế	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Dược sĩ	Không	Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái		Không	
5	Nguyễn Thị Nga	024188003349	TH 2008, CN Điều	0003627/BG-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Điều dưỡng	Không	Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái		Không	
6	Nguyễn Thị Hà	024176002103	1998, Cử nhân Y	0003621/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Sản - Nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ sản nhi	Không	Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái		Không	
7	Lê Văn Hùng	024091011864	Bác sĩ y khoa 2019	008006/BG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sĩ đa khoa	Không	Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái		Không	
8	Nguyễn Trung Kiên	024083018727	N Điều dưỡng 20	008005/BG-CCHN	Quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật./.	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Điều dưỡng	Không	Điểm Trạm Y tế Đoàn Bái		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
4. Điểm trạm Y tế Đông Lỗ (07 người)												
1	Tạ Văn Quang	024071002013	Bác sỹ đa khoa (2009)	0003692/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Bác sỹ đa khoa - Phụ trách chuyên môn kỹ thuật điểm trạm	Phó giám đốc	Điểm trạm Y tế Đông Lỗ		Không	
2	Nguyễn Thị Châm	024181002589	Cử nhân Điều Dưỡng(2024)	000683/BN-GPHN	Điều Dưỡng	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Điều Dưỡng- Nữ Hộ Sinh	Không	Điểm trạm Y tế Đông Lỗ		Không	
3	Nghiêm Xuân Quyết	024066001735	Y sỹ y học cổ truyền (1987)	0003694/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sỹ YHCT	Không	Điểm trạm Y tế Đông Lỗ		Không	
4	Phạm Thị Hải Yến	024171001194	Y sỹ sản nhi (1993)	0003695/BG-CCHH	Khám bệnh, chữa bệnh hệ sản - nhi	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sỹ sản nhi	Không	Điểm trạm Y tế Đông Lỗ		Không	

STT	Họ và tên	Số CCCD	Văn bằng chứng chỉ/ năm cấp	Số giấy phép hành nghề, ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở	Vị trí chuyên môn	Chức danh quản lý	Khoa/ bộ phận chuyên môn	Thời điểm tiếp nhận	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác	Ghi chú
5	Nguyễn Ngọc Xuyên	024081002629	Y Sĩ đa khoa (2012)	0003693/BG-CCH	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ đa khoa	Không	Điểm trạm Y tế Đông Lỗ		Không	
6	Đặng Thị Bích	024186003478	Dược sĩ Cao đẳng (2020)	698/BG-CCHND	Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm y tế	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Dược sĩ	Không	Điểm trạm Y tế Đông Lỗ		Không	
7	Trần Thị Hồng	024191002996	Y Sĩ Đa Khoa (2011)	007594/BG-CCHN	Tham gia sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh thông thường tho quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015	Từ 7h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 6 hằng tuần (trực và làm thêm ngoài giờ hành chính theo quy chế của TYT)	Y sĩ đa khoa	Không	Điểm trạm Y tế Đông Lỗ		Không	

Trạm Y tế Hiệp Hòa chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng ký hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng ký hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng ký hành nghề kèm các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định.

Nơi nhận:
- Sở Y tế Bắc Ninh (đăng tải);
- Lưu VT, HC,TC, NS.

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH
NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CƠ
SỞ


Nguyễn Hồng Bắc

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Nguyễn Hồng Bắc

